

Mẫu MS.05

BỘ XÂY DỰNG
TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
Số **2647** /VICEM-VP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày **1** tháng **12** năm 2025

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các Quý Nhà cung cấp

Tổng công ty Xi măng Việt Nam trân trọng mời Quý Công ty tham gia chào giá cung cấp hàng hóa/dịch vụ như sau:

1. Thông tin về gói mua sắm:

- Tên gói mua sắm: Sửa chữa các hạng mục xây dựng tại trụ sở VICEM
- Hàng hóa/dịch vụ: Dịch vụ sửa chữa các hạng mục xây dựng
- Quy cách kỹ thuật: Đảm bảo sạch, đẹp, đáp ứng nhu cầu làm việc và thẩm mỹ.
- Số lượng/khối lượng: Chi tiết công việc tại **Phụ lục 01** đính kèm
- Thời gian và địa điểm thực hiện: Trong vòng 60 ngày kể từ khi ký hợp đồng, dự kiến thực hiện trong Quý I/2026, địa điểm tại trụ sở VICEM, số 228 Lê Duẩn - phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám – Tp.Hà Nội
- Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói
- Điều kiện thanh toán: Thanh toán trong vòng 15 ngày sau khi nghiệm thu bàn giao và cung cấp đủ bộ hồ sơ thanh toán theo thỏa thuận tại hợp đồng.
- Các thông tin cần thiết để nhà cung cấp chào giá: Thư chào giá theo

Mẫu 01 kèm chi tiết theo **Mẫu 02**

2. Chỉ dẫn việc chuẩn bị và nộp thư chào giá:

- Hình thức gửi thư chào giá: Gửi trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.
- Địa điểm tiếp nhận thư chào giá: Văn phòng, Tổng công ty Xi măng Việt Nam, số 228 Lê Duẩn - phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám - Hà Nội
- Hạn nộp thư chào giá: trước 13h00 ngày **05** Tháng 01 năm 2026
- Yêu cầu về việc nộp thư chào giá: Nộp 01 thư chào giá và các hồ sơ khác liên quan được để trong thùng/hộp/bao thư kín có niêm phong
- Thời hạn hiệu lực của thư chào giá: Ít nhất 30 ngày kể từ thời điểm 13h00 ngày **05** Tháng 01 năm 2026
- Thời gian mở thư chào giá: 13h30 ngày **05** Tháng 01 năm 2026
- Các nội dung cần thiết khác: Ngoài bì thư/thùng/hộp ghi “Gói mua sắm: Sửa chữa các hạng mục xây dựng tại trụ sở VICEM”

3. Yêu cầu đối với nhà cung cấp:

3.1. Yêu cầu về tính hợp lệ của Thư chào giá:

- Yêu cầu 1: Có đăng ký thành lập, hoạt động do cơ quan có thẩm quyền cấp, có đăng ký ngành nghề kinh doanh phù hợp với công việc xây dựng, sửa chữa văn phòng, nhà cửa;

- Yêu cầu 2: Là đơn vị hạch toán tài chính độc lập; Không đang trong quá trình giải thể, không bị lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả;

- Yêu cầu 3: Hiệu lực của thư chào giá tối thiểu phải 30 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp thư chào giá.

- Yêu cầu 4: Đại diện pháp luật hoặc người có ủy quyền hợp lệ ký thư chào giá.

3.2. Yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm:

- Yêu cầu 1: Có kinh nghiệm và năng lực trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ xây dựng, sửa chữa văn phòng, nhà cửa;

- Yêu cầu 2: Có ít nhất 01 kỹ sư và 03 công nhân đang làm việc theo hợp đồng lao động

3.3. Yêu cầu về kỹ thuật và thương mại:

- Yêu cầu 1: Có cam kết cung cấp đủ số lượng kỹ sư, công nhân có đủ sức khỏe để thực hiện theo yêu cầu công việc và đã được đào tạo, huấn luyện các kỹ năng làm việc và yêu cầu cần thiết khác theo quy định của pháp luật (*như huấn luyện an toàn lao động và các huấn luyện khác theo yêu cầu pháp luật...*)

- Yêu cầu 2: Có cam kết tiến độ thực hiện hợp đồng hoàn thành công trình trong vòng 60 ngày kể từ ngày hợp đồng.

- Yêu cầu 3: Có cam kết bảo hành 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao công trình.

4. Tiêu chuẩn đánh giá thư chào giá:

STT	Nội dung	Tiêu chí đánh giá
4.1	Đánh giá về tính hợp lệ của thư chào giá	
	Tiêu chuẩn 1: Có bản sao đăng ký kinh doanh, đăng ký hoạt động của cơ quan thẩm quyền cấp, có đăng ký ngành nghề kinh doanh phù hợp với công việc xây dựng, sửa chữa văn phòng, nhà cửa	Đạt/Không đạt
	Tiêu chuẩn 2: Có cam kết là đơn vị hạch toán tài chính độc lập; Không đang trong quá trình giải thể, không bị lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả	Đạt/Không đạt
	Tiêu chuẩn 3: Có 01 thư chào giá, hiệu lực ghi trong thư chào giá tối thiểu phải 30 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp thư chào giá	Đạt/Không đạt
	Tiêu chuẩn 4: Đại diện pháp luật hoặc người có ủy quyền hợp lệ ký thư chào giá (<i>có giấy ủy quyền</i>)	Đạt/Không đạt
4.2	Đánh giá về năng lực, kinh nghiệm	
	Tiêu chuẩn 1: Cung cấp tối thiểu 01 hợp đồng đã hoàn thành có tính chất tương tự trong 3 năm gần đây	Đạt/Không đạt
	Tiêu chuẩn 2: Cung cấp danh sách người lao động gồm ít nhất 01 kỹ sư và 03 công nhân đang ký hợp đồng lao động theo quy định	Đạt/Không đạt
4.3	Đánh giá về kỹ thuật	
	Tiêu chuẩn 1: Có cam kết đầy đủ số lượng kỹ sư, công nhân có đủ sức khỏe để thực hiện theo yêu cầu công việc và đã được đào tạo, huấn luyện các kỹ năng làm việc và yêu cầu cần thiết khác theo quy định của pháp luật (<i>như huấn luyện an toàn lao</i>	Đạt/Không đạt

	<i>động và các huấn luyện khác theo yêu cầu pháp luật...)</i>	
	Tiêu chuẩn 2: Có cam kết tiến độ thực hiện hợp đồng hoàn thành công trình trong vòng 60 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.	Đạt/Không đạt
	Tiêu chuẩn 3: Có cam kết bảo hành công trình ít nhất 12 tháng kể từ ngày nghiệm thi, bàn giao.	Đạt/Không đạt

Căn cứ yêu cầu đối với nhà cung cấp và tiêu chuẩn đánh giá thư chào giá quy định, việc đánh giá thư chào giá được thực hiện như sau:

- Bước 1: Đánh giá tính hợp lệ của thư chào giá (theo tiêu chí Đạt/Không đạt). Nhà cung cấp được đánh giá đạt ở tất cả các tiêu chuẩn của mục 4.1 được kết luận là đạt ở Bước 1 sẽ được tiếp tục đánh giá tại Bước 2.

- Bước 2: Đánh giá về năng lực, kinh nghiệm của các nhà cung cấp (theo tiêu chí Đạt/Không đạt). Nhà cung cấp được đánh giá đạt ở tất cả các tiêu chuẩn của mục 4.2 được kết luận là đạt ở Bước 2 sẽ được tiếp tục đánh giá tại Bước 3.

- Bước 3: Đánh giá sự đáp ứng về kỹ thuật (theo tiêu chí Đạt/Không đạt). Nhà cung cấp được đánh giá đạt ở tất cả các tiêu chuẩn của mục 4.3 được kết luận là đạt ở Bước 3 sẽ được tiếp tục đánh giá tại Bước 4.

- Bước 4: Xác định nhà cung cấp có giá chào thấp nhất, xếp hạng nhà cung cấp, đề xuất nhà cung cấp được đề nghị trúng chào giá, giá trúng chào giá.

Thư chào giá của nhà cung cấp sẽ bị loại bỏ và không được xem xét tiếp nếu không đáp ứng một trong các tiêu chuẩn quy định lần lượt tại các điểm 4.1, 4.2, 4.3.

5. Xét giá: phương pháp giá thấp nhất

- Xác định giá chào; giá chào sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ giá trị giảm giá (nếu có);

- So sánh giá chào sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ giá trị giảm giá (nếu có) với giá của gói mua sắm;

- So sánh giá chào sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ giá trị giảm giá (nếu có) để xác định giá thấp nhất.

Tổng công ty Xi măng Việt Nam rất mong nhận được sự quan tâm và thư chào giá tốt nhất của Quý Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, VP.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thanh Tùng

ĐƠN CHÀO GIÁ

....., ngàytháng.....năm 2026

Kính gửi: Tổng công ty Xi măng Việt Nam

Số: 228 Lê Duẩn, phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, TP.Hà Nội

Sau khi nghiên cứu thư mời chào giá mà chúng tôi đã nhận được, Chúng tôi(ghi tên nhà cung cấp), cam kết thực hiện gói mua sắm cung cấp “Sửa chữa các hạng mục xây dựng tại trụ sở VICEM” cho Tổng công ty Xi măng Việt Nam theo đúng yêu cầu của thư mời chào giá với tổng số tiền là/tháng (giá trị bằng số, bằng chữ) cùng với biểu giá kèm theo.

Giá trị gói mua sắm trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT).

Nếu hồ sơ của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp dịch vụ theo đúng các điều khoản được ghi trong thư chào giá.

Hồ sơ chào giá này có hiệu lực trong thời gian ngày (ghi số ngày), kể từ 13 giờ 00, ngày 05 tháng 01 năm 2026.

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

1:0
TÔ
ÔN
I M
ET
PH

BẢO GIÁ
DỊCH VỤ SỬA CHỮA CÁC HẠNG MỤC XÂY DỰNG TẠI TRỤ SỞ VICEM

Khách hàng: **VICEM**

Dịch vụ: Sửa chữa các hạng mục xây dựng.

Thời gian cung cấp: Trong vòng 60 ngày kể từ ngày ký hợp đồng

Địa điểm cung cấp: Tại trụ sở cơ quan VICEM

Nơi gửi:

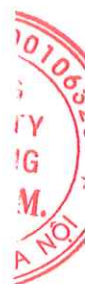
Người gửi:.....

Điện thoại:

Email :

TT	Hạng mục công việc	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	Nhà 8 tầng				
1	Bả và sơn lại mặt trước tầng 1 nhà 8 tầng	m2	100		
2	Sơn lại chân cột sảnh tầng 1 nhà 8 tầng, và phần trần thạch cao bị ẩm	m2	20		
3	Sửa lại phào trần hành lang tầng 2 nhà 8 tầng và phòng trưởng ban Kiểm soát VICEM, phòng TV HĐTV	m2	15		
4	Sơn sửa lại chiếu nghỉ từ tầng 3 lên 4 nhà 8 tầng	m2	05		
5	Vệ sinh lăn lại sơn mặt ngoài phòng máy chủ tầng 4 nhà 8 tầng	m2	10		
6	Sửa trần thạch cao và sơn lại hành lang tầng 5 nhà 8 tầng	m2	20		
7	Sơn sửa lại chiếu nghỉ từ tầng 5 lên 6 nhà 8 tầng	m2	05		
8	Sửa lại cửa sổ kính tầng 8 nhà 8 tầng	bộ	02		
9	Bả và sơn lại trần, tường tầng 8 nhà 8 tầng	m2	150		
10	Thi công gia cố lại tấm trần thả tầng 8 nhà 8 tầng	gói	01		
11	Thi công dọn dẹp 2 đầu hồi 8 tầng và hành lang phía sau phòng họp tầng 2, tầng 3	Gói	01		
12	Gia công lắp tấm Alumi che khe hở giữa tường và kính phòng 223 tầng 2 nhà 8 tầng	m	10		

B Nhà 4 tầng					
1	Bả và sơn lại mặt trước nhà ăn	m2	30		
2	Bả và sơn lại tường nhà ăn (sát nhà vệ sinh)	m2	10		
3	Bả và sơn lại khu vực cầu thang nhà 4 tầng (từ tầng 1 lên tầng 4)	m2	250		
4	Sơn lại lan can sắt cầu thang nhà 4 tầng	md	32		
5	Bả và sơn lại lan can sắt hành lang tầng 2 và tầng 4 nhà 4 tầng	md	20		
6	Bả và sơn lại hành lang tầng 2 và tầng 4 nhà 4 tầng	m2	250		
7	Cất nền gạch bị phồng, lát lại gạch mới phòng QLMS nhà 4 tầng	m2	02		
C Nhà 3 tầng					
1	Dóc tường, bả vát và sơn lại mặt trước tầng 1 và 2 nhà 3 tầng	m2	60		
2	Thi công mái tôn tầng 3 nhà 3 tầng	m2	32		
3	Thi công vách kính mặt trước tầng 3 nhà 3 tầng	m2	34		
4	Thi công vách tôn mặt sau tầng 3 nhà 3 tầng	m2	20		
5	Thi công mái che từ vách kính đến máng mái tôn cũ	m2	06		
D Nhà 2 tầng					
1	Bả và sơn lại đầu hồi nhà 2 tầng	m2	50		
2	Dóc tường, bả vát và sơn lại mặt trước nhà vệ sinh tầng 1 nhà 2 tầng	m2	20		
3	Vệ sinh lăn sơn lại hành lang tầng 2 nhà 2 tầng	m2	20		
4	Thi công vệ sinh bùn đất hệ thống cống thoát phía sau nhà 2 tầng	m	30		
E Nhà bảo vệ, phòng chờ lái xe, sân, nhà xe					
1	Bả và sơn lại phòng bảo vệ đến phòng lái xe	m2	50		
2	Bả và sơn lại mặt trước tầng 1 nhà xe số 2	m2	100		
3	Xử lý chống thấm hành lang tầng 2 tiếp giáp giữa nhà xe và nhà 8 tầng	Gói	01		
4	Xử lý sân cơ quan ,cắt rễ cây, đổ bê tông	Gói	01		



	lại lối đi vào nhà xe				
5	Tẩy, vệ sinh ốp alu mặt trước tại phòng chờ lái xe và phòng bảo vệ	Gói	01		
6	Lợp mái tôn che tu điện và máy bơm sau nhà 2 tầng	m2	05		
Tổng cộng					
Thuế GTGT (8%)					
Tổng cộng thanh toán (đã bao gồm VAT)					

Ghi chú:

1. Chi phí trên đã bao gồm chi phí vật liệu, nhân công, máy móc... ;
2.

U.S.